

Số: 49/2025/QĐST-HNGĐ

Mai Sơn, ngày 13 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 80/2025/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2025 về xin ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Bà Lò Thị H, sinh năm 1990. Nơi ĐKKTT và nơi ở: Bản L, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Ông Lò Văn P, sinh năm: 1991. Nơi ĐKKTT và nơi ở: Bản L, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lò Thị H và ông Lò Văn P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về tình cảm: Bà Lò Thị H và ông Lò Văn P thống nhất thuận tình ly hôn.

b. Về con chung:

Giao cháu Lò Tuấn T sinh ngày 13/5/2007 cho bà Lò Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu T trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao

động.

Giao cháu Lò Hải N sinh ngày 27/9/2012 cho ông Lò Văn P trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu N trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động.

Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

Sau khi ly hôn, ông bà được quyền thăm nom con, không ai được cản trở ông bà thực hiện quyền này theo quy định của Điều 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Ông bà có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

c. Về tài sản chung vợ chồng: Bà Lò Thị H và ông Lò Văn P không đề nghị Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

d. Về nợ chung vợ chồng: Bà Lò Thị H và ông Lò Văn P xác nhận không có nợ chung nên Tòa án không xem xét.

e. Về án phí: Bà Lò Thị H và ông Lò Văn P được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Mai Sơn;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- UBND xã Chiềng Lương, Mai Sơn, Sơn La;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hà Minh Quân